

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PL
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2021/DS-ST
Ngày: 14/10/2021
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài
sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PL**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Thanh Liêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Tú Phương
2. Ông Trần Văn Phước

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Tạ Văn Cung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL: Bà Lý Thị Nhiên - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PL xét xử công khai vụ án thụ lý số 358/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2021/QĐST - DS ngày 11 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng S.

Địa chỉ: 266-268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chí Tr - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín tỉnh Bạc Liêu. Ông Nguyễn Chí Trung ủy quyền lại cho anh Huỳnh Tứ Ph – Chức vụ: Phó phòng giao dịch Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín huyện PL, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Chị Châu Dương Thị Lan A, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp Long Hậu, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu.

(Anh Huỳnh Tứ Phúc có đơn xin xét xử vắng mặt; chị Châu Dương Thị Lan A vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và lời khai có trong hồ sơ vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Huỳnh Tứ Ph trình bày:

Ngày 27/3/2018, chị Châu Dương Thị Lan A có ký với Ngân hàng S (viết tắt là Ngân hàng) hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của chị Châu Dương Thị Lan A ngày 27/3/2018 Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất trong hạn 2,5%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, chị Châu Dương Thị Lan A đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 33.680.000 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến ngày 16/4/2021 chị Châu Dương Thị Lan A đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 29.800.000 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng chị Châu Dương Thị Lan A vẫn không có thiện chí trả nợ. Do chị Châu Dương Thị Lan A vi phạm nghĩa vụ thanh toán Căn cứ theo Điều 26 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, ngày 01/8/2020 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và thu hồi toàn bộ dư nợ.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị Châu Dương Thị Lan A phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền nợ tính đến hết ngày 14/10/2021 là 31.569.190 đồng (trong đó nợ gốc là 20.082.110 đồng, nợ lãi là 11.487.080 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 15/10/2021 đến khi chị A trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng

- Bị đơn chị Châu Dương Thị Lan A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên Tòa án không lấy được lời khai.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL phát biểu ý kiến:**

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên vẫn còn vi phạm tại Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự về việc gửi quyết định đưa vụ án ra xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát; Đối với các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, riêng bị đơn chưa chấp hành quy định tại khoản 15, 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với chị Châu Dương Thị Lan A, buộc chị A có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền nợ tính đến hết ngày 14/10/2021 là 31.569.190 đồng (trong đó nợ gốc là 20.082.110 đồng, nợ lãi là 11.487.080 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 15/10/2021 đến khi chị A trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Về án phí: Buộc Chị Châu Dương Thị Lan A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá gạch theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Ngân hàng S khởi kiện yêu cầu chị Châu Dương Thị Lan A trả số tiền nợ vay còn thiếu theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên nên đây là quan hệ Dân sự về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn Lan Anh có đăng ký hộ khẩu thường trú tại huyện PL, tỉnh Bạc Liêu. Do đó, Tòa án nhân dân huyện PL thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung khởi kiện: Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 27/3/2018 thể hiện Ngân hàng cấp thẻ tín dụng (vay tiền) cho chị Châu Dương Thị Lan A với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng; mục đích tiêu dùng cá nhân; lãi suất trong hạn 2,5%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; hình thức vay không có tài sản đảm bảo. Hợp đồng tín dụng trên được các bên tự nguyện ký kết, hình thức, nội dung thỏa thuận của các bên là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng xác định: Chị Châu Dương Thị Lan A đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là cho bà 33.680.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến ngày 16/4/2021 chị Châu Dương Thị Lan A đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 29.800.000 đồng. Sau đó, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng chị A không thanh toán số tiền còn lại cho Ngân hàng.

Xét thấy, chị Châu Dương Thị Lan A không thực hiện đúng thỏa thuận trả nợ đã giao kết trong hợp đồng là vi phạm hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị A trả nợ vay tính đến hết ngày 14/10/2021 là 31.569.190 đồng (trong đó nợ gốc là 20.082.110 đồng, nợ lãi là 11.487.080 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 15/10/2021 đến khi chị A trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận

[3] Từ những nhận định trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] về án phí: Buộc chị Châu Dương Thị Lan A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá gạch theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng 2010 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S đối với chị Châu Dương Thị Lan A

Buộc chị Châu Dương Thị Lan A có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng S tổng số tiền tính đến hết ngày 14/10/2021 là 31.569.190 đồng (trong đó nợ gốc là 20.082.110 đồng, nợ lãi là 11.487.080 đồng).

Kể từ ngày 15/10/2021, chị Châu Dương Thị Lan A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 27/3/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 27/3/2018, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng S thì lãi suất mà chị A phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng S.

2. Về án phí:

- Buộc chị Châu Dương Thị Lan A phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.578.459 đồng.

- Ngân hàng S không phải chịu án phí. Ngân hàng S đã nộp tạm ứng án phí số tiền 550.000 theo biên lai thu tiền số 0009786 ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PL, tỉnh Bạc Liêu, nay được hoàn lại toàn bộ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện PL;
- THADS huyện PL;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Thanh Liêm